

## BÁO CÁO

### **Kết quả thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/1/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản thu nhập năm 2023**

Theo Công văn số 245/TTT-NV3 ngày 22/3/2024 của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị báo cáo việc thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị. Ủy ban nhân dân huyện Sơn Hà báo cáo kết quả như sau:

#### **I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW của Bộ Chính trị**

Nhằm thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản (*sau đây gọi tắt là Chỉ thị 33*); UBND huyện đã tổ chức, quán triệt sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện Chỉ thị 33 của Bộ Chính trị.

Xác định công tác kê khai tài sản, kiểm soát việc kê khai tài sản là nội dung quan trọng trong công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, UBND huyện đã kịp thời tổ chức triển khai quán triệt các quy định về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản thông qua các cuộc họp, hội nghị và cổng thông tin điện tử của huyện nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cơ quan, tổ chức, đơn vị, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị về việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định của Đảng, Nhà nước. Qua đó, nhận thức được nâng lên rõ rệt, ý thức tự giác trong việc kê khai tài sản theo hướng tích cực và có sự chuyển biến trong công tác định hướng thông tin về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện.

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 17/11/2023 về triển khai công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 2811/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà về việc phê duyệt danh sách những người có nghĩa vụ kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2023.

#### **II. Kết quả thực hiện việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản năm 2023 (chỉ báo cáo số liệu người có nghĩa vụ kê khai thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của cơ quan Thanh tra tỉnh)**

##### **1. Việc xây dựng kế hoạch, lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai**

- Việc kê khai và công khai bản kê khai tài sản được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP.

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổ chức việc kê khai là 71 đơn vị.

## **2. Kết quả kê khai của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc diện kê khai**

- Số lượng người thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 là 171 người (theo Quyết định số 2811/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà về việc phê duyệt danh sách những người có nghĩa vụ kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2023) và 09 người phục vụ công tác cán bộ.

Gồm:

- + Kê khai tài sản thu nhập hàng năm: 163 người;
- + Kê khai tài sản thu nhập lần đầu: 04 người;
- + Kê khai tài sản thu nhập bổ sung: 04 người;
- + Kê khai phục vụ công tác cán bộ: 09 người.

Trong đó:

- + Báo cáo về Thanh tra tỉnh: 119 người.
- + Nộp về Ủy ban kiểm tra Huyện ủy là 61 người.
- Tổng số lượng người phải kê khai (số liệu người có nghĩa vụ kê khai thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Thanh tra tỉnh)
  - + Kê khai tài sản thu nhập hàng năm: 102 người;
  - + Kê khai tài sản thu nhập lần đầu: 04 người;
  - + Kê khai tài sản thu nhập bổ sung: 04 người;
  - + Kê khai phục vụ công tác cán bộ: 09 người.
- Tổng số người đã thực hiện kê khai: 119 người.
- Tổng số lượng người chậm thực hiện kê khai, chưa kê khai: Không có.

## **3. Kết quả công khai bản kê khai theo quy định (Số liệu người có nghĩa vụ kê khai thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Thanh tra tỉnh)**

- Tổng số bản kê khai được công khai: 119 bản (gồm: Hàng năm: 102 Bản, lần đầu: 04 bản, bổ sung: 04 Bản và phục vụ công tác cán bộ : 09 bản), đạt 100 % so với bản đã kê khai, trong đó:

+ Số bản kê khai được công khai bằng hình thức niêm yết: 108 bản, đạt tỷ lệ 90,76% so với số bản đã công khai.

+ Số bản kê khai được công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp: 11 bản đạt tỷ lệ 9,24% so với số bản đã công khai.

- Số bản kê khai chưa được công khai, lý do: Không có.



- Ngoài ra, đối với bản kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức là Đảng viên thì ngoài việc công khai theo quy định nêu trên, thì có bao nhiêu bản được công khai tại chi bộ và tại cấp ủy nơi đang công tác: 37 bản.

#### **4. Kết quả công tác kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập**

- Số người được xác minh tài sản thu nhập: Không
- Số người đã có kết luận về sự minh bạch tài sản, thu nhập: Không
- Số người đã có kết luận về sự minh bạch tài sản, thu nhập không trung thực: Không.

**5. Việc xử lý vi phạm các quy định về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập (nếu có):** Không.

### **III. Nhận xét, đánh giá**

#### **1. Kết quả đạt được**

- Hầu hết các cơ quan, đơn vị đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 33, Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Nhận thức của cấp ủy, các cơ quan đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị về vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản được nâng lên; đồng thời xác định việc kiểm soát tài sản, thu nhập là biện pháp quan trọng trong phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực.

- Việc kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức ngày càng đi vào nề nếp, trở thành hoạt động thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định; phát huy được tinh thần tự giác, trung thực, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức. Đa số các đơn vị, địa phương đã bám sát vào các quy định của trung ương, tỉnh để tổ chức thực hiện, hoàn thành việc kê khai tài sản cơ bản đảm bảo nghiêm túc, rõ ràng, đúng đối tượng, thời hạn và thực hiện công khai bản kê khai theo quy định.

#### **2. Tồn tại hạn chế và nguyên nhân**

##### **2.1 Tồn tại hạn chế**

- Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện công tác kê khai, công khai, xác minh thu nhập theo Chỉ thị 33 ở một số cơ quan, đơn vị trong huyện và các xã, thị trấn vẫn còn lúng túng....

- Một số cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo kết quả minh bạch tài sản thu nhập chưa kịp thời và chưa đầy đủ nội dung theo yêu cầu, đôi lúc đôi nơi vẫn còn tình trạng bản kê khai tài sản không đúng mẫu kê khai. Bộ phận phụ trách công tác tổ chức cán bộ khi tiếp nhận bản kê khai có kiểm tra nhưng đôi lúc cũng chưa phát hiện được việc kê khai chưa đầy đủ, chưa đúng theo quy định.

- Công tác kiểm tra, giám sát về kê khai tài sản thu nhập chưa được thường xuyên.

##### **2.2 Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

Trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa cao, chưa quan tâm đúng mức đến công tác kê khai tài sản thu nhập.

Cán bộ làm công tác hướng dẫn kê khai thường kiêm nhiệm, nắm bắt yêu cầu, nội dung yêu cầu chưa chắc dẫn đến khi hướng dẫn, tổ chức triển khai vẫn còn lúng túng.

Nhận thức của một số cán bộ, đảng viên về việc kê khai tài sản, thu nhập còn chung chung, chưa hiểu rõ, chi tiết về nội dung, cách thức, thời gian thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập. Một số cá nhân kê khai thiếu thông tin về tài sản, xác định giá trị tài sản, tài sản chung, riêng, tăng, giảm tài sản,...

### 3. Đề xuất, kiến nghị

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập sát với thực tế, không quá rộng dẫn đến khó quản lý, khó kiểm soát và khai thác, sử dụng các dữ liệu về tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai cho công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Duy trì hướng dẫn kê khai, quản lý tuân thủ kê khai, kiểm tra, xác minh nội dung, quản lý thông tin kê khai, phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc đảm bảo kê khai,... góp phần thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Hàng năm, tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản để các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng quy định.

Trên đây là báo cáo về Kết quả kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản theo Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị, UBND huyện Sơn Hà kính báo cáo./.

#### Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT, TH.




**CHỦ TỊCH**

**Đinh Thị Trà**



**BẢNG TỔNG HỢP**  
**Kết quả thực hiện Chỉ thị 33 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc**  
**kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản năm 2023**  
*(Kèm theo Báo cáo số 132/BC-UBND ngày 04/4/2024 của UBND huyện Sơn Hà)*

STT	Nội dung	Kết quả
<b>I</b>	<b>Kết quả kê khai tài sản, thu nhập</b>	
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	71 đơn vị
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm kê khai	100%
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chậm thực hiện kê khai	0 đơn vị
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm kê khai	100%
3	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	4 người
	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	4 người
	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập	119 người
	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập	119 người
	Tổng số người chậm thực hiện kê khai	0 người
4	Tổng số người kê khai thuộc diện cấp ủy quản lý	12 người
5	Tổng số người kê khai thuộc diện BTV Tỉnh ủy quản lý	02 người
<b>II</b>	<b>Kết quả công khai bản kê khai tài sản, thu nhập</b>	
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai	71 đơn vị
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	100%
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức chưa thực hiện việc công khai	0 đơn vị
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	0%
3	Số bản kê khai đã công khai	119 bản
	Công khai theo hình thức niêm yết	108 bản
	Công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	11 bản
	Công khai theo hình thức khác (nếu có)	0 bản
4	Số bản kê khai chưa được công khai	0 bản
<b>III</b>	<b>Kết quả thực hiện giải trình, kiểm tra, xác minh tài sản</b>	
1	Số người đã được kiểm tra, xác minh	0 người
2	Số người được yêu cầu giải trình	0 người
3	Số người đã có kết luận về minh bạch tài sản, thu nhập	0 người
4	Số người đã có kết luận về kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	0 người
<b>IV</b>	<b>Xử lý vi phạm</b>	
1	Số tổ chức vi phạm quy định về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản đã bị xử lý	0 đơn vị
2	Kết quả xử lý tổ chức	



3	Số cá nhân vi phạm quy định về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản đã bị xử lý	0 đơn vị
4	Kết quả xử lý cá nhân	